

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2025/ST-HNGĐ

Ngày 22/4/2025

“V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG - TỈNH NGHỆ AN
Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lữ Thị Dung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Giang; Bà Lương Thị Thùy Dung

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lê - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2025 về việc “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXX-ST, ngày 10 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** **Chị Võ Thị Ngọc T - sinh năm 1999** – có mặt.

- **Bị đơn:** **Anh Vũ Thế T1 - sinh năm 1986** - vắng mặt.

Đều có địa chỉ: Thôn T, Thị trấn T, huyện C, Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và trong quá trình giải quyết vụ án chị Võ Thị Ngọc T trình bày: Chị Võ Thị Ngọc T và anh Vũ Thế T1 kết hôn vào ngày 15/8/2017, đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau không hạnh phúc và thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng không cùng quan điểm sống, không hòa hợp, anh T1 không quan tâm đến vợ con, không có trách nhiệm với gia đình, vợ chồng sống ly thân từ tháng 9/2023 cho đến nay không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, tình cảm vợ chồng không còn nên chị T làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Thế T1.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị T có 02 người con chung là Vũ Khánh Đ - sinh ngày 02/12/2017 và Vũ Quang K - sinh ngày 24/7/2020, nếu

ly hôn chị T có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục 02 người con chung và không yêu cầu anh T1 phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Võ Thị Ngọc T và anh Vũ Thế T1 thỏa thuận tự chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng chị T không nợ tổ chức, cá nhân nào và cũng không ai nợ vợ chồng chị.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 04/02/2025 và các biên bản hòa giải anh Vũ Thế T1 trình bày: Anh Vũ Thế T1 và chị Võ Thị Ngọc T kết hôn vào ngày 15/8/2017, đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2023 do chị T đi nước ngoài làm ăn đến cuối năm 2024 chị T về nhà đòi ly hôn nên vợ chồng mới xảy ra mâu thuẫn nhưng không đáng kể, mâu thuẫn đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không có kết quả, hiện tại vợ chồng đang sống ly thân nhưng tình cảm của anh T1 dành cho chị T vẫn đang còn nên anh T1 không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 người con chung là Vũ Khánh Đ - sinh ngày 02/12/2017 và Vũ Quang K - sinh ngày 24/7/2020, nếu ly hôn anh T1 có nguyện vọng trực tiếp nuôi cháu Vũ Quang K và không yêu cầu chị T cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng thỏa thuận tự chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ tổ chức, cá nhân nào và cũng không ai nợ vợ chồng anh.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng; nguyên đơn và bị đơn đều chấp hành các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51; Điều 53; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn ly hôn của chị Võ Thị Ngọc T cho chị T được ly hôn với anh Vũ Thế T1 và chấm dứt quan hệ hôn nhân kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; Về con chung: Giao con chung Vũ Khánh Đ – sinh ngày 02/12/2017 cho chị Võ Thị Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; Vũ Quang K – sinh ngày 24/7/2020 cho anh Vũ Thế T1 trực tiếp nuôi dưỡng; Về tài sản chung của vợ chồng chị T, anh T1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội

đồng xét xử không xem xét; Về án phí chị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình, bị đơn hiện cư trú tại Thôn T, Thị Trấn T, huyện C, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân huyện Con Cuông thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét thấy chị Võ Thị Ngọc T và anh Vũ Thế T1 có đăng ký kết hôn vào ngày 15/8/2017, đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An, việc đăng ký kết hôn là tự nguyện, không vi phạm quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn theo quy định tại Điều 8; Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh T1 là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, và trong quá trình chung sống vợ chồng chị T phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân với nhau từ năm 2023 cho đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, như vậy chị T và anh T1 đã vi phạm tình nghĩa vợ chồng. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Vũ Thế T1.

Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Võ Thị Ngọc T và anh Vũ Thế T1 không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện, cho chị Võ Thị Ngọc T được ly hôn với anh Vũ Thế T1.

Về con chung: Vợ chồng chị T 02 người con chung là Vũ Khánh Đ - sinh ngày 02/12/2017 và Vũ Quang K - sinh ngày 24/7/2020, nếu ly hôn chị T có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục 02 người con chung và không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng tiền nuôi con, anh Vũ Thế T1 có nguyện vọng trực tiếp nuôi cháu Vũ Quang K và không yêu cầu chị T cấp dưỡng tiền nuôi con, xét thấy nguyện vọng của chị T và anh T1 đều chính đáng, cháu Vũ Khánh Đ có nguyện vọng được sinh sống cùng với mẹ, để đảm bảo quyền lợi của con nên xét giao con chung Vũ Khánh Đ cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Vũ Quang K cho anh T1 trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi tròn 18 tuổi, trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con chị T và anh T1 không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Chị T và anh T1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Võ Thị Ngọc T phải nộp án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Võ Thị Ngọc T.

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận cho chị Võ Thị Ngọc T được ly hôn với anh Vũ Thế T1. Chị Võ Thị Ngọc T và anh Vũ Thế T1 chấm dứt quan hệ hôn nhân kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- **Về con chung:** Giao con chung Vũ Khánh Đ - sinh ngày 02/12/2017 cho chị Võ Thị Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi tròn 18 tuổi, trưởng thành. Giao con chung Vũ Quang K - sinh ngày 24/7/2020 cho anh Vũ Thế T1 trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi tròn 18 tuổi, trưởng thành, chị Võ Thị Ngọc T và anh Vũ Thế T1 có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, vì lợi ích mọi mặt của con khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con. Chị T, anh T1 cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, chị Võ Thị Ngọc T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000824 ngày 17/01/2025.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh NA;
- VKSND huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lữ Thị Dung